TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199/2020/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 344/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyeân ñôn*: Anh Phan Trọng N - sinh naêm 1984.

Cư trú: ấp C, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bò ñôn*: Chị Nguyễn Thiệp H - sinh naêm 1989.

Cư trú: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trọng N và chị Nguyễn Thiệp H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Trọng N và chị Nguyễn Thiệp H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Trọng N và chị Nguyễn Thiệp H thống nhất không có con chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Phan Trọng N và chị Nguyễn Thiệp H thống nhất không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phan Trọng N và chị Nguyễn Thiệp H thống nhất trong thời gian chung sống không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Veà aùn phí hoân nhaân vaø gia ñình sơ thẩm: Anh Phan Trọng N phải chịu 75.000 đồng, chị Nguyễn Thiệp H phải chịu 75.000 đồng nhưng anh Phan Trọng N tự nguyện nộp thay cho chị Nguyễn Thiệp H. Do đó, anh Phan Trọng N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Đã qua anh Phan Trọng N có dự nộp 300.000 đồng (do ông Trần Thanh T nộp thay) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005596 ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ anh Phan Trọng N được nhận lại 150.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã Đ, huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kiệt